

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều để thi công các hạng mục công trình thuộc dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc (thay thế trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đề điều;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đề điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 510/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc (thay thế trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc);

Căn cứ Công văn số 714/ĐD-QLĐĐ ngày 25/8/2023 của Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai về việc chấp thuận để cấp phép xây dựng các hạng mục thuộc dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc;

Theo các Quyết định số 248/QĐ-BQLDANN ngày 15/9/2022, số 230/QĐ-BQLDANN ngày 27/11/2023, số 297/QĐ-BQLDANN ngày 03/11/2022 của Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng) công trình, phê duyệt điều chỉnh bổ sung thiết kế bản vẽ thi công hạng mục cống qua đê tại K0+554 kênh chính (tương ứng K0+015 đê tả Mã), phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 14: Thi công xây dựng, cung ứng, lắp đặt thiết bị và bảo hiểm công trình,

thuộc dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc (thay thế trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc);

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 3081/SNN&PTNT-TL ngày 23/6/2023, Tờ trình số 365/TTr-SNN&PTNT ngày 12/12/2023 và Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa tại các Công văn số 399/BQLDANN-ĐHDA3 ngày 14/6/2023, số 992/BQLDANN-ĐHDA3 ngày 28/11/2023 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều để thi công các hạng mục công trình thuộc dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc (thay thế trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đề điều để thi công các hạng mục công trình thuộc dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc (thay thế trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc), với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Các hạng mục công trình thuộc dự án xây dựng mới trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc (thay thế trạm bơm Yên Tôn, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc).

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa.

3. Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh NÔNG NGHIỆP THANH HÓA - BƠM CHÂU ÂU.

4. Vị trí xây dựng: Tương ứng tại K0+015 đê tả sông Mã, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc.

5. Quy mô, kết cấu:

- Trạm bơm:

+ Nhà trạm: Kích thước mặt bằng tầng 1 (7,7x34,5) m, cao trình sàn tầng 1 (+10.00) m; kích thước mặt bằng tầng 2 (7,5x36,3) m, cao trình sàn tầng 2 (+19.50) m; kết cấu móng, dầm, sàn, tường tầng 1 bằng bê tông cốt thép; tường tầng 2 xây bằng gạch; gia cố nền bằng cọc bê tông khoan nhồi.

+ Bể hút: Dài 7,5 m, rộng từ (24÷28,2) m; cao trình đáy (+3.00) m; kết cấu bê tông cốt thép; gia cố cửa vào bằng rọ đá.

+ Bể xả: Dài 6 m, rộng từ (29÷32,5) m; cao trình đáy (+15.00) m; kết cấu bê tông cốt thép.

- Kênh tưới nối tiếp từ bể xả trạm bơm: Kiểu kênh hộp, mặt cắt chữ nhật bằng bê tông cốt thép. Bờ kênh được đắp mở rộng 1 phía để làm đường thi công kết hợp đường quản lý vận hành.

- Gia cố bờ sông khu vực nhà máy bằng kè lát mái cấu kiện bê tông đúc sẵn và hộ chân bằng lăng thể đá học.

- Cổng qua đê: Xây mới cổng qua đê, hình thức cổng hộp 1 cửa, khẩu độ (2,2x2,5) m; kết cấu bê tông cốt thép; cao độ đáy (+15.05) m; bố trí cửa van phía sông bằng thép, máy đóng mở bằng điện kết hợp thủ công; hai bên thân cổng đắp đất sét luyên; liên kết giữa cổng và bề tiêu năng phía đông, kênh phía sông bằng khớp nối đồng; chống thấm đáy cổng bằng 1 hàng cừ larsen phía sông. Cắt xẻ đê để thi công với chiều dài cắt đê (theo chiều dọc mặt đê) 11,8 m, chiều rộng đáy hố móng (theo chiều dọc đê) 5,2 m, cao trình đáy hố móng tại thân đê (+14.55) m.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

6. Thời gian được phép thi công: Từ ngày có Quyết định cấp phép và theo tiến độ dự án; trong đó, đối với hạng mục cổng qua đê phải thi công hoàn thành trong một mùa khô (chỉ được cắt xẻ đê để thi công từ ngày 01/12 năm trước và hoàn thành trước ngày 31/5 năm sau).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hạng mục công trình thuộc dự án trên đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn cho đê trong quá trình thi công và khai thác, sử dụng công trình; chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục những sự cố, hư hỏng của đê do việc thi công công trình gây ra; sử dụng xe cơ giới đi trên đê theo đúng quy định của pháp luật về đê điều; chấp hành các yêu cầu của cơ quan quản lý đê điều trong quá trình sử dụng hoặc khi tu bổ đê.

- Lựa chọn loại vật liệu đường ống có độ bền cao đảm bảo không dễ xảy ra sự cố nứt vỡ, rò rỉ đường ống trong quá trình khai thác, sử dụng; có giải pháp bảo đảm an toàn về điện trong quá trình vận hành, khai thác, nhất là trong mùa lũ.

- Kiểm tra, rà soát tính toán theo quy định hiện hành để lựa chọn quy mô, kết cấu của cổng, trạm bơm, kè gia cố bờ sông, đảm bảo ổn định lâu dài.

- Trước khi cắt đê để thi công cổng phải hoàn thành việc đắp đê quai thượng, hạ lưu đảm bảo an toàn cho công trình trong quá trình thi công và giao thông khi cắt đê, chỉ được tháo dỡ đê quai sau khi hoàn thành công trình.

- Xây dựng cụ thể biện pháp, tiến độ thi công phù hợp, đảm bảo an toàn chống lũ cho đê trong suốt quá trình thi công. Tổ chức hướng dẫn giao thông, cấm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn cho người và các phương tiện tham gia giao thông trên đê.

- Xây dựng quy trình quản lý vận hành, lập các phương án bảo vệ, sẵn sàng hộ đê trong mùa lũ hàng năm.

- Rà soát các hạng mục còn lại của dự án để thực hiện theo quy định của Luật Đê điều.

- Chủ đầu tư, nhà thầu thi công lập và phê duyệt Phương án phòng, chống lụt bão đảm bảo an toàn tuyệt đối cho cống và tuyến đê tả sông Mã trong mùa mưa lũ; đồng thời, chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện theo phương châm “4 tại chỗ” để sẵn sàng ứng cứu khi có tình huống xấu xảy ra.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện theo quy định.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong phạm vi bảo vệ đê điều làm ảnh hưởng đến an toàn đê.

- Sau khi hoàn thành công trình, chủ đầu tư và nhà thầu thi công chịu trách nhiệm hoàn trả lại mặt bằng theo hiện trạng ban đầu; thanh thải vật liệu, phế thải và vệ sinh môi trường trong khu vực thi công; đồng thời, gửi hồ sơ hoàn công về Chi cục Thủy lợi để theo dõi phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Thủy lợi chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện của chủ đầu tư; kiến nghị với UBND tỉnh thu hồi quyết định cấp phép nếu xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về đê điều trong quá trình thi công xây dựng.

3. Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan kiểm tra về tính chính xác, phù hợp của nội dung tham mưu, báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Lộc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Quản lý đê điều và PCTT;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang